TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LINH** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày 28/ 02 /2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Viết Hải - Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Trung, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Ông Lê Việt Hà - Phó trưởng phòng giáo dục huyện Vĩnh Linh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trương Hồng Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Hồng Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Công Tuấn A. Tên gọi khác: Cu H (Cu A). Sinh ngày 25 tháng 7 năm 1990 tại Vĩnh Linh, Quảng Trị. Nơi cư trú: Khóm N, thị trấn M, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H và bà Trần Thị Thanh Th; có vợ là Nguyễn Thị Bảo H (đã ly hôn) và một con Lê Công T sinh năm 2016; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/01/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xử phạt 13 tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản (Bản án số 01/2014/HSST ngày 22/01/2014); bị bắt tạm giam từ ngày 24/12/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Vĩnh Linh. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Trần Thị Thu T, sinh năm 1992 và anh Nguyễn Quang T1, sinh năm 1985.

Trú tại: Khóm G, thị trấn M, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Do chị Trần Thị Thu T đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền lập ngày 02/01/2019). *Có mặt.*

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Trần Thị H1, sinh năm 1990.

Trú tại: Khóm Z, thị trấn M, Vĩnh Linh, Quảng Trị. *Vắng mặt.*

2. Anh Nguyễn Khánh T2, sinh năm 1985.

Trú tại: Khóm Z, thị trấn M, Vĩnh Linh, Quảng Trị. *Vắng mặt.*

3. Bà Hồ Thị Đ, sinh năm 1964.

Trú tại: Khóm Z, thị trấn M, Vĩnh Linh, Quảng Trị. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 22/12/2018, Lê Công Tuấn A đi bộ từ nhà mình đến nhà giữ xe Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Linh chơi. Gặp chị Trần Thị Thu T - Nhân viên trông giữ xe của Trung tâm, do có quen biết nên A hỏi chị T mượn chiếc điện thoại Iphone 6S để sử dụng. Sau khi chị T đưa máy điện thoại cho A, A bật màn hình thì yêu cầu nhập mật khẩu. Anh hỏi chị T: "Mật khẩu mấy rứa?". Chị Thúy nói: "888888". A ngồi ở ghế nhà xe, nhập mật khẩu và mở điện thoại vào mạng chơi, sau khoảng 5 phút thì điện thoại hết pin nên trả lại cho chị T. Chị T lấy máy điện thoại kẹp giữa quyển sổ màu xanh, cắm dây sạc và để trên một tấm gỗ gần ổ cắm điện được kê trên cái bàn và cái ghế nhựa trong phòng của nhân viên giữ xe rồi đi ăn sáng với chồng là anh Nguyễn Quang T1, do đang sạc pin nên chị T không đem máy đi theo. Trước khi đi chị T nhờ mẹ ruột là bà Hồ Thị Đ bán tạp hóa phía đối diện nhà giữ xe sang trông giữ xe và tài sản trong nhà xe. Lúc này A vẫn đang đứng chơi ở nhà giữ xe, lợi dụng bà Đ đang bận việc ghi số và thu tiền của khách, A đi đến vị trí điện thoại mà chị T đang sạc pin, rút dây sạc lấy máy điện thoại bỏ vào túi quần rồi quay lại vị trí cũ ngồi nói chuyện với bà Đ khoảng 02 phút thì đi bộ đến tiệm cầm đồ Đức T2 ở 98 TP, khóm Z, thị trấn M, huyện Vĩnh Linh cầm điện thoại. Vào quán, A hỏi: *"Cho em cầm máy điện thoại 500.000 đồng, chiều em lên lấy"*. Chị Trần Thị H1 - Nhân viên cầm đồ hỏi: *"Máy của ái, mật khẩu?"*. Anh trả lời: *"Máy của em, mật khẩu 888888"*. Chị H1 ghi hợp đồng và đưa cho A số tiền 500.000 đồng. Số tiền này A đã tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá của HĐĐGTSTT hình sự huyện Vĩnh Linh: Giá trị 01 điện thoại di động Iphone 6S trị giá 7.254.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 28/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đã truy tố bị cáo Lê Công Tuấn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Công Tuấn A về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Công Tuấn A từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý: 01 điện thoại di động Iphone 6S của chị Trần Thị Thu T. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu nói trên.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Thu T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự. Bị cáo đã hoàn trả cho tiệm cầm đồ Đức T2 số tiền 500.000 đồng, chị H1 đã nhận đủ và không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; bị cáo không có tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời nói sau cùng của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Vĩnh Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Lê Công Tuấn A là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vào ngày 22/12/2018 bị cáo A đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone 6S của chị Trần Thị Thu T, trị giá điện thoại theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Linh là 7.254.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vào năm 2014, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh xử phạt 13 tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản, dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục trộm cắp tài sản của người khác. Vì vậy, đối với bị cáo phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo; Tự nguyện bồi thường; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu nên cần cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục bị cáo trở thành một công dân có ích cho xã hội.

[5] Trong vụ án này, chị Trần Thị H1 là người càm máy điện thoại di động Iphone 6S của Lê Công Tuấn A với số tiền 500.000 đồng nhưng chị H1 không biết tài sản đó do trộm cắp mà có nên không xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Thu T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự. Bị cáo đã hoàn trả cho tiệm cầm đồ Đức T2 số tiền 500.000 đồng, chị H1 đã nhận đủ và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động Iphone 6S của chị Trần Thị Thu T. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu nói trên nên không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Công Tuấn A, tên gọi khác: Cu H (Cu A) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt: Lê Công Tuấn A **09** (chín) tháng tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/12/2018.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Về xử lý vật chứng: Không.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Công Tuấn A phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Vĩnh Linh;
- Công an huyện Vĩnh Linh;
- Chi cục huyện Vĩnh Linh;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hải